



Bộ sách Việt Nam Phật Điển Tùng San, nỗ lực bảo tồn, phát huy giá trị thư tịch Phật giáo của tiền nhân

ISSN: 2734-9195

14:10 27/01/2026

Với những ý nghĩa và giá trị quan trọng đó, bộ sách Việt Nam Phật điển tùng san thực sự là một di sản của tiền nhân cần được trân trọng, gìn giữ và tiếp tục duy trì phát huy vai trò trong thời đại ngày nay.

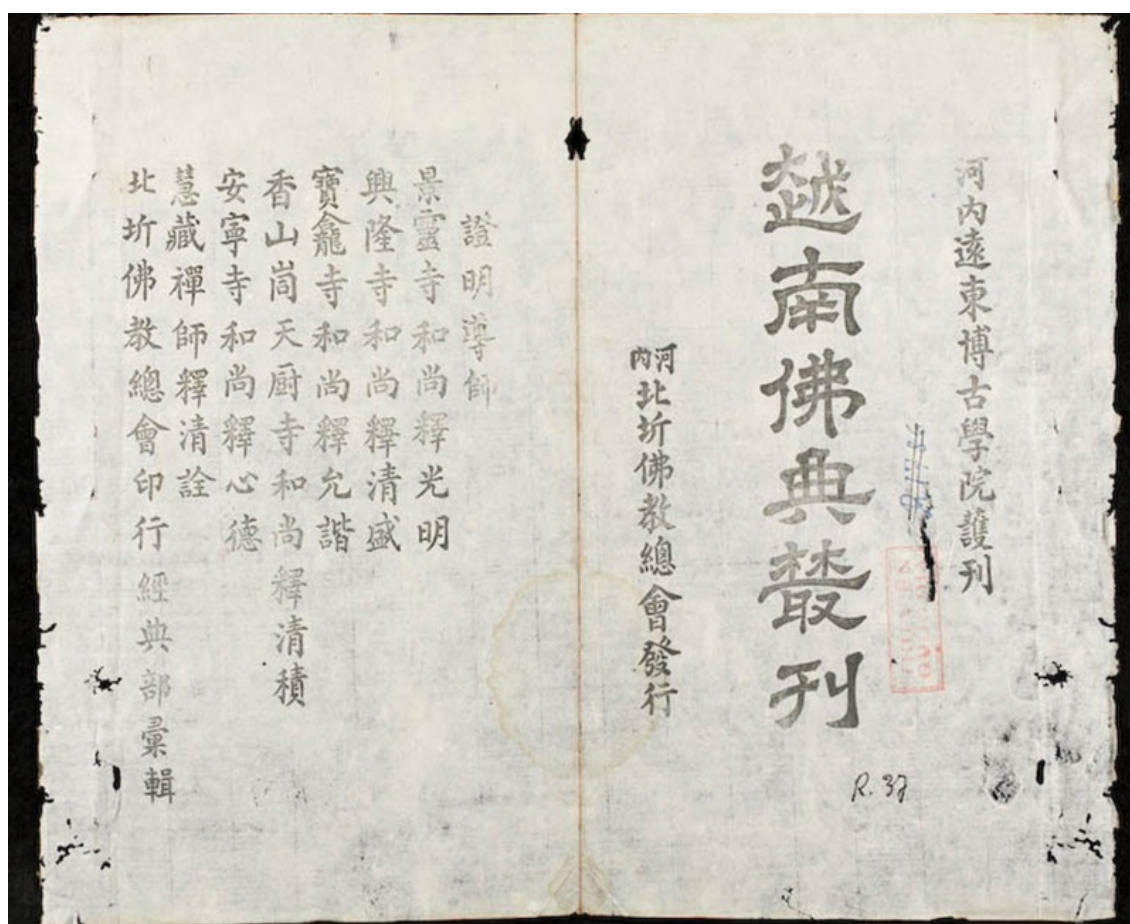
Tác giả: **ThS. Trần Minh Ánh (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

1. Bối cảnh lịch sử Việt Nam đầu thế kỷ XX và sự ra đời của bộ sách **Việt Nam Phật điển tùng san**

1.1 Bối cảnh lịch sử Việt Nam đầu thế kỷ XX và Phong trào chấn hưng Phật giáo ở Bắc Kỳ

Đầu thế kỷ XX, Việt Nam có những sự biến động lớn và sâu sắc trong tất cả các lĩnh vực của đời sống chính trị, xã hội và văn hoá. Thế kỷ XX chứng kiến sự chấm dứt của chế độ khoa cử Hán học, sự phát triển mạnh mẽ của chữ Quốc ngữ, và sự đổi mới hoàn toàn của hệ thống giáo dục chuyển đổi từ nền Hán học sang Pháp - Việt. Chính sự đổi mới này đã tạo nên một môi trường “giao thời”, vừa có sự ra đời và phát triển mạnh mẽ của thể hệ trí thức trẻ Tây học, đồng thời vẫn tồn tại lớp trí thức của nền Hán học cũ. Bối cảnh đặc biệt này dẫn tới nhu cầu thiết yếu của thời đại: cần có sự chuyển giao và kế thừa của hai nền giáo dục, những giá trị văn hoá truyền thống (vật thể, phi vật thể, thư tịch) đòi hỏi phải nhanh chóng được chuyển đổi sang hình thức, ngôn ngữ, văn tự hiện hành để theo kịp thời đại và song hành với nền giáo dục mới, các mô hình thiết chế cũ cũng phải có sự biến đổi để thích ứng nhu cầu của xã hội mới. Là một bộ phận đóng vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của người dân Việt Nam bao đời nay, Phật giáo cũng không thể nằm ngoài guồng quay của thời cuộc.



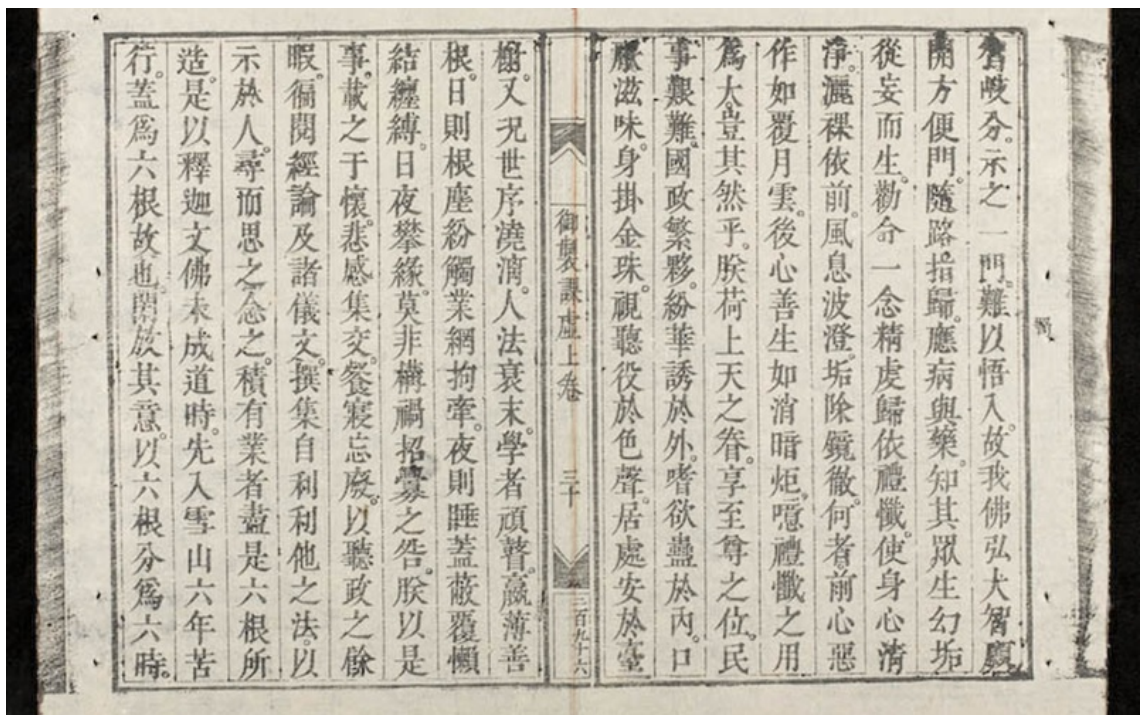
Hình minh họa. Nguồn: Internet

Triều đình nhà Nguyễn tăng cường việc quản lý và giám sát của nhà nước đối với các hoạt động liên quan tới tôn giáo - tín ngưỡng, khởi đầu là việc nỗ lực “quản giám bách thần” thông qua việc kiểm kê, phân loại “1.269 thần kỳ được thờ cúng tại nhiều địa phương ở miền Bắc” (2) dưới thời Gia Long; tiếp đó là việc tổ chức các kỳ sát hạch chư tăng dưới thời Minh Mạng; từ thời Thiệu Trị thì Phật giáo không còn được triều đình quan tâm nhiều như trước, việc sát hạch, bổ nhiệm trụ trì và giám sát chư tăng chủ yếu được phân quyền cho các địa phương. Giai đoạn Pháp thuộc, Phật giáo trải qua nhiều thăng trầm, đồng thời chịu sự cạnh tranh ráo riết của các tôn giáo - tín ngưỡng khác, các điều kiện xã hội và thể chế chính trị cũng có nhiều tác động bất lợi ở các mức độ khác nhau đối với hoạt động của các chùa và chư tăng. Những bất lợi về điều kiện chính trị, xã hội này là một trong những nguyên nhân khiến chư tăng thời Nguyễn - Pháp thuộc khó giữ được địa vị cao và vai trò quan trọng trong xã hội như các thời đại trước, mà lui về chủ yếu duy trì trong các hoạt động của sơn môn, đồng thời học phong cũng không thể hiện được nhiều thành quả như trước. Giai đoạn này bị nhiều học giả sử học đánh giá là giai đoạn Phật giáo suy vi, trong các văn bản điều tra đánh giá của chính quyền đương thời cũng ghi nhận những sự thiếu bài bản trong đào tạo của tăng đoàn.

Đứng trước những nguy cơ và thực trạng suy yếu rõ ràng như thế, Phật giáo Việt Nam đòi hỏi bức thiết phải có sự cải tổ, chấn hưng toàn diện nếu muốn tiếp tục tồn tại và phát triển trong tình hình mới. Do vậy, từ năm 1934 đến 1945, ở Bắc Kỳ đã diễn ra Phong trào chấn hưng Phật giáo với sự thiết lập và xây dựng Hội Phật giáo Bắc Kỳ. Trong phong trào này, chư tăng ni miền Bắc đã có những hoạt động sôi nổi, rộng khắp để nỗ lực chấn chỉnh nền Phật giáo đương thời, phát huy những giá trị tốt đẹp vốn có, đưa Phật giáo trở thành một bộ phận quan trọng không thể thiếu trong khối đại đoàn kết toàn dân. Trong các hoạt động của phong trào, không thể không kể đến một trong những sản phẩm minh chứng rõ ràng nhất cho nỗ lực bảo tồn và phát huy giá trị thư tịch Phật giáo mà tiền nhân để lại, đó là hoạt động in ấn và phát hành bộ sách *Việt Nam Phật điển tùng san*. Bộ sách ra đời đã cho thấy sự đánh giá đúng đắn của Hội Phật giáo Bắc Kỳ đối với vai trò của di sản thư tịch trong việc bảo tồn và truyền bá các giá trị cốt lõi của Phật giáo Việt Nam trong dòng chảy chung của lịch sử phát triển dân tộc.

1.2 Sự ra đời bộ sách, tình trạng lưu trữ, bảo tồn hiện nay

Bộ sách *Việt Nam Phật điển tùng san* được Hội Phật giáo Bắc Kỳ và Trường Viễn Đông Bác Cổ (EFFEO) tổ chức in ấn, phát hành những năm 1940, trong phong trào chấn hưng Phật giáo ở Bắc Kỳ giai đoạn 1934-1945. Sự ra đời của bộ sách là một trong những minh chứng rõ ràng về những nỗ lực của Hội Phật giáo Bắc Kỳ trong việc chấn chỉnh lại nền nếp tu học của chư tăng ni trong các chùa Việt đầu thế kỷ XX thông qua việc in ấn, phát hành số lượng lớn một số tác phẩm Phật điển quan trọng, có tính chất định hướng, dẫn dắt người đọc tiếp cận kinh điển Phật giáo, được Nguyễn Lang đánh giá là “một trong những công trình lớn nhất của Hội Bắc Kỳ Phật giáo” (3). Phần đa các tác phẩm được in trong đợt này là những trước tác được các thiền sư Việt Nam gia công chú giải, biên soạn, hiệu đính, tổ chức san khắc, chứ không phải là các bản kinh nguyên gốc trong Phật tạng Trung Hoa truyền sang. Các tác phẩm này ghi đậm dấu ấn của chư tổ Việt Nam, đồng thời phản ánh lịch sử tiếp nhận và chuyển hoá kinh điển của tiền nhân đối với thư tịch Hán tạng trong quá trình phát triển của lịch sử Phật giáo Việt Nam.



Hình minh họa. Nguồn: Internet

Các sách thuộc bộ này hiện được bảo tồn, lưu trữ rải rác trong nhiều thư viện, kho sách của nhà nước và tư nhân, tự viện suốt trong Nam ngoài Bắc và cả ở nước ngoài. Tuy vậy, không phải nơi nào cũng tập hợp, lưu trữ được đủ bộ và bảo quản tốt. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi lựa chọn bộ *Việt Nam Phật điển tùng san* hiện đang lưu trữ trong thư viện của Viện Thông tin Khoa học xã hội làm đối tượng khảo sát chính, do nơi đây hiện đang lưu trữ trọn bộ số lượng lớn (ít nhất có hơn 10 bộ đầy đủ, chưa kể các tập lẻ), được bảo quản tốt, sách gần như mới, nguyên vẹn, giữ được màu sắc và hình thức nguyên bản của sách như khi mới ấn hành. Ngoài quan có nhiều cuốn dường như mới nguyên, mới chỉ sử dụng qua rất ít lần. Trong các thư viện hoặc kho sách khác cũng có rải rác các cuốn sách thuộc bộ này, nhưng nhiều cuốn không còn giữ được màu nguyên bản mà bị rách nát, mối mọt, hoặc bạc màu, ố vàng, số lượng cũng không nhiều như ở viện Thông tin Khoa học xã hội. Thông qua việc khảo sát bộ sách và đặt nó trong bối cảnh ra đời giúp chúng ta phần nào hình dung ra được không khí sống động của một giai đoạn lịch sử nhiều thăng trầm của dân tộc.

- Điểm qua nét chính về **phong trào chấn hưng Phật giáo** ở Bắc Kỳ: thời gian, địa điểm, các sự kiện chính, mục đích ra đời các hội, tầm ảnh hưởng, các hoạt động nổi bật

Mục tiêu chấn chỉnh lại nền nếp: thiết lập chương trình học các cấp, các kinh sách/nội dung chính ở các cấp học

Trong bối cảnh đó, nhu cầu đặt ra là cần chuẩn hoá tài liệu học cũng như tài liệu hành trì lưu hành trong các chùa, thống nhất về kinh sách là việc rất quan

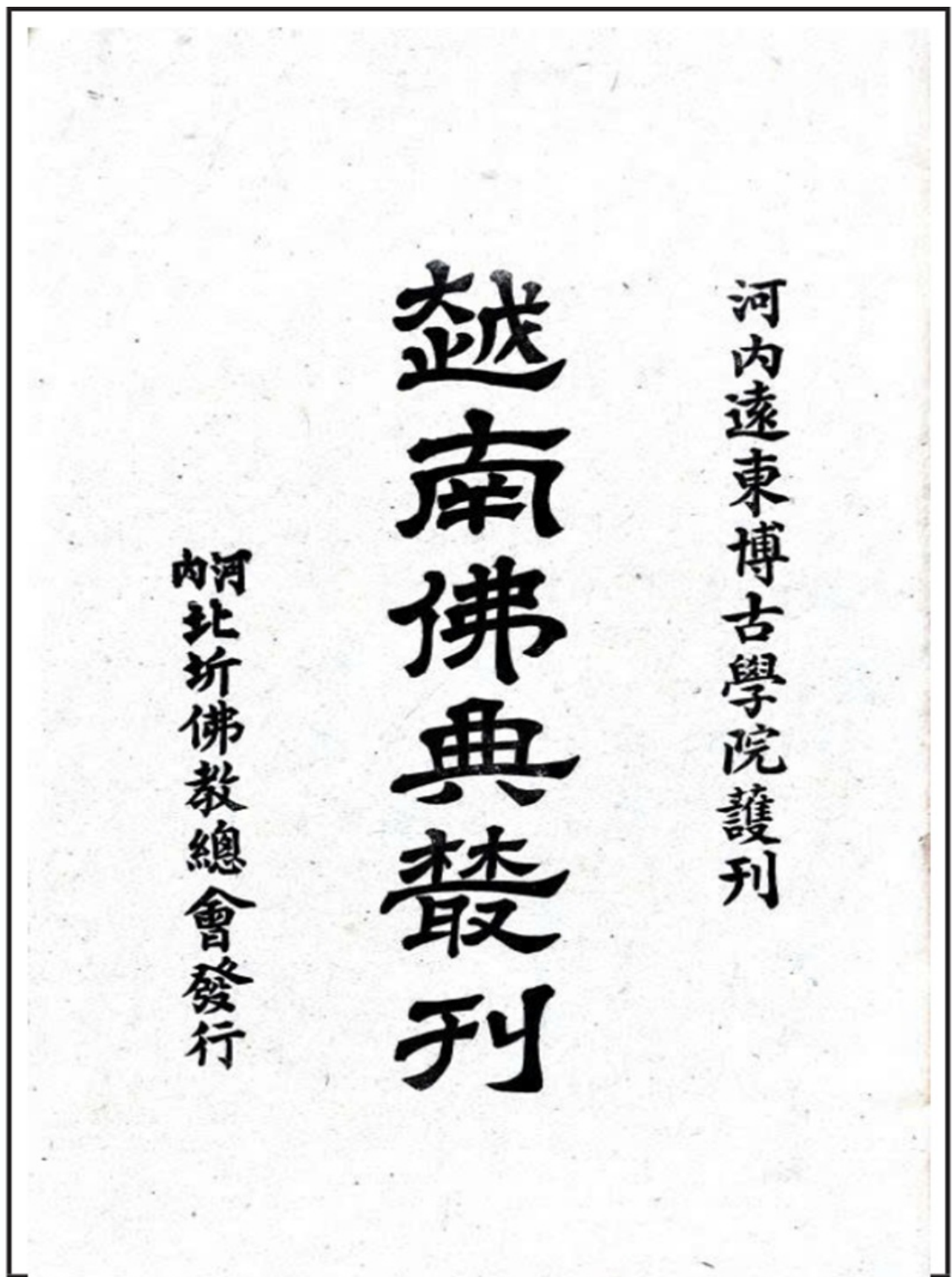
trọng.

2. Khảo sát văn bản bộ sách *Việt Nam Phật điển từng san*

2.1 Hình thức chung, kết cấu cơ bản của bộ sách

Về hình thức, các cuốn thuộc bộ *Việt Nam Phật điển từng san* nhìn chung tương đối thống nhất với nhau, thông qua ngoại quan có thể nhanh chóng nhận diện được thuộc cùng một bộ, do cùng nhóm tổ chức in ấn. Các thông số và kết cấu về cơ bản như sau:

- Hình thức: đóng theo lối phương sách – bao bối – tuyến trang; gáy sách phết cạy, chỉ khâu gáy làm bằng giấy dó se sợi, buộc nút xoắn; gáy khâu kiểu tứ châm nhẵn, không có bao giác. Các thông số kích thước của mỗi tập chênh lệch không nhiều, kích thước trung bình 16x26 (± 1 cm).
- Bìa sách: giấy dó dày nhuộm vàng sậm.
- Tờ lót trắng: bằng giấy dó (1-2 tờ lót trắng, tùy tập).
- Bìa lót: Gồm 2-3 tờ, chứa các thông tin về đội ngũ thực hiện bộ sách. Cụ thể:
 - + Tờ 1-a: 3 cột chữ, từ phải sang trái:



Hà Nội Viễn Đông Bác Cổ học viện hộ san 河 內遠東博古學院護刊 (khải thư, cỡ chữ: 1x1 cm)

Việt Nam Phật điển tùng san 越南佛典叢刊 (lệ thư, cỡ chữ 2,5x3 cm)

Hà Nội Bắc Kỳ Phật giáo tổng hội phát hành 河內北圻佛教總會發 (khải thư, cỡ chữ: 1x1cm)

+ Tờ 1-b: 8 cột chữ (khải thư, cỡ chữ: 1x1 cm), từ phải sang trái:

證明導師

景靈寺和尚釋光明

興隆寺和尚釋清盛

寶龕寺和尚釋允諧

香山崗天厨寺和尚釋清積

安寧寺和尚釋心德

慧藏禪師釋清詮

北圻佛教總會印行經典部彙輯

“Chứng minh đạo sư 證明導師

Cảnh Linh tự Hoà thượng Thích Quang Minh 景靈 寺和尚釋光明

Hung Long tự Hoà thượng Thích Thanh Thịnh 興隆 寺和尚釋清盛

Bảo Khâm tự Hoà thượng Thích Doãn Hải 寶龕寺 和尚釋允諧

*Hương Sơn động Thiên Trù tự Hoà thượng Thích Thanh Tích
香山崗天廚寺和尚釋清積*

An Ninh tự Hoà thượng Thích Tâm Đức 安寧寺和 尚釋心德

Tuệ Tạng thiền sư Thích Thanh Thuyên 慧藏禪師 釋清詮

*Bắc Kỳ Phật giáo tổng hội ấn hành kinh điển bộ vụng tập
北圻佛教總會印行經典部彙輯”.*

+ Tờ 2: có sự khác biệt giữa cuốn **Bát nhã trực giải** và 7 cuốn còn lại do *Bát nhã trực giải* là cuốn đầu tiên của bộ, có thêm phần danh mục các cuốn thuộc bộ sách. Cụ thể:

2-a: 3 cột chữ, lặp lại trang 1-a:

*“Hà Nội Viễn Đông Bác Cổ học viện hộ san Việt Nam Phật điển tùng san Hà Nội
Bắc Kỳ Phật giáo tổng hội phát hành”.*

2-b: 9 cột chữ gồm tên 8 đầu sách, có đi kèm tên người biên soạn (khải thư Tống thể, tên sách cỡ chữ: 1x1 cm, thông tin người biên soạn cỡ chữ 0,7x0,7 cm), từ phải sang trái:

越南佛典叢刊

總目

一 般若直解

道遵明正禪師撰

一本

二 法華提綱

全上

全上

三 諸經日誦

菩提寺和尚撰

二本

四 禮誦行持集要諸儀

覺靈和尚輯

一本

五 授戒儀範總集

菩提寺和尚輯

二本

六 陳朝佚存佛典錄

一本

七 課虛

陳太宗御製

一本

八 繼燈錄

福田和尚撰

一本

Việt Nam Phật điển tùng san - tổng mục 越南佛典叢刊——總目

Nhất, *Bát nhã trực giải* - Đạo Tôn Minh Chính thiền sư soạn: nhất bản 一
般若直解——道遵明正禪師 撰 一本

Nhị, *Pháp hoa đề cương* - đồng thượng: đồng thượng 二 法華提綱——全上 全上

Tam, *Chư kinh nhật tụng* - Bồ Đề tự hoà thượng soạn: nhất bản 三 諸經日誦
——菩提寺和尚撰 二本

Tứ, *Lễ tụng hành trì tập yếu chư nghi* - Giác Linh hoà thượng tập: nhất bản 四
禮誦行持集要諸儀——覺靈和尚輯 一本

Ngũ, *Thụ giới nghi phạm tổng tập* - Bồ Đề tự hoà thượng soạn: nhị bản 五
授戒儀範總集——菩提寺和尚撰 二本

Lục, *Trần triều dật tồn Phật điển lục*: nhất bản 六 陳朝佚存佛典錄 一本

Thất, *Khóa hư* - Trần Thái Tông ngự chế: nhất bản 七 課虛——陳太宗御製 一本

Bát, *Kế đăng lục* - Phúc Điền hoà thượng soạn: Nhất bản 八 繼燈錄——
福田和尚撰 一本

+ Tờ 3a: 2 cột chữ (khải thư, cỡ chữ: 1x1 cm), từ phải sang trái:

Bát nhã trực giải 般若直解

Việt Nam Phật điển tùng san tuế nhất 越南佛典叢刊——

+ Tờ 2-a của 7 cuốn còn lại: Không có danh mục sách trong bộ mà chuyển luôn sang kết cấu như tờ 3-a của *Bát nhã trực giải*, gồm 2 cột chữ, từ phải sang trái theo công thức:

Cột 1: Tên sách

Cột 2: *Việt Nam Phật điển tùng san tuế* 越南佛典叢刊—— + thứ tự cuốn sách trong bộ.

Ví dụ:

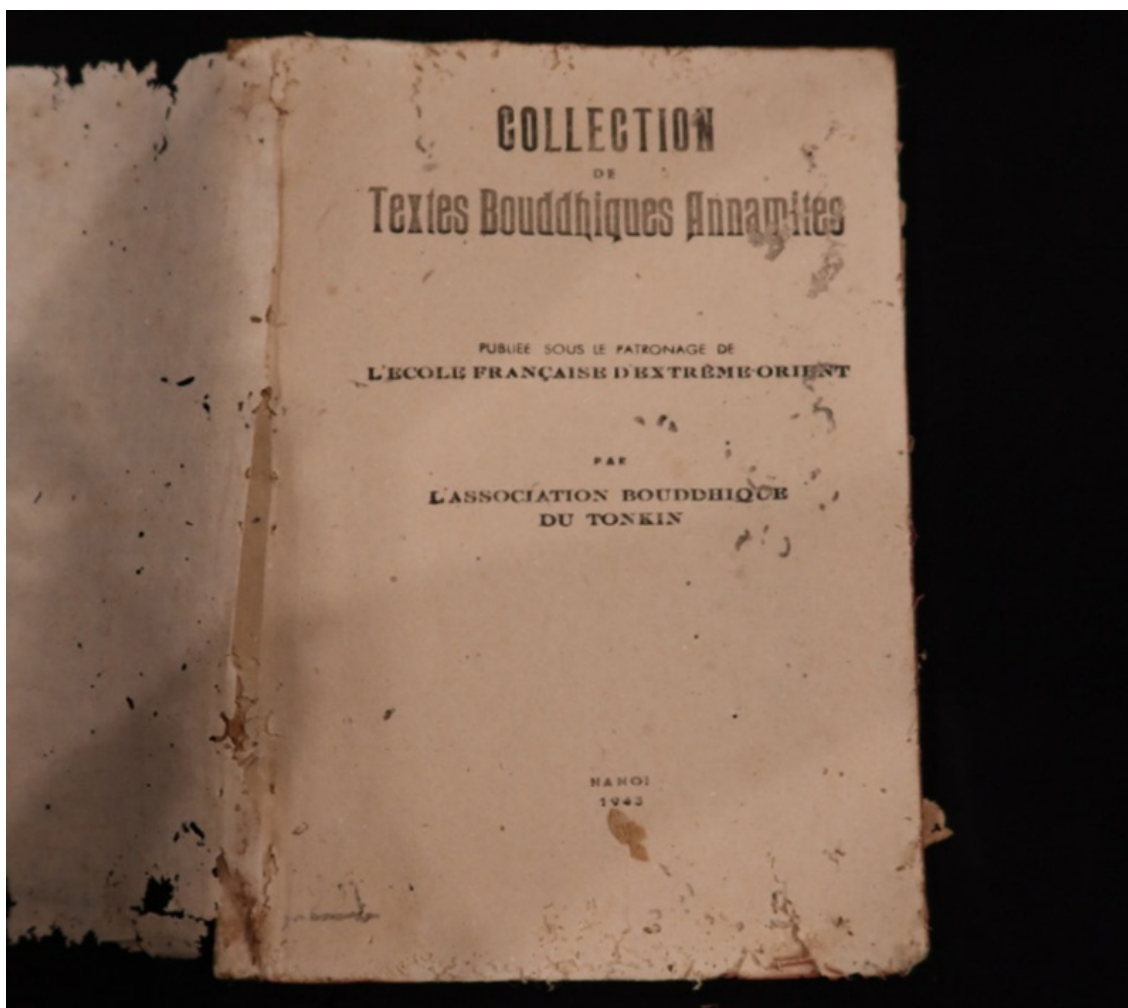
陳太宗御製課虛

越南佛典叢刊三七

Trần triều Thái Tông ngự chế khoá hư 陳朝太宗御製課虛

Việt Nam phật điển tùng san tuế thất 越南佛典叢刊三七

- + Từ các tờ tiếp theo là nội dung của từng cuốn sách cho đến hết, đều được in thống nhất bằng loại giấy dó bóc 2.
- + Cuối các cuốn sách là tờ thông tin bằng tiếng Pháp:



“Collection de Textes Bouddhiques Annamites

Publiée sous le patronage de L'Ecole française d'Extrême- Orient

Par L'Association Bouddhique du Tonkin Hanoi 1943”.

Nội dung chi tiết của từng cuốn trong bộ sách được in theo bộ ván ban đầu của nơi tàng bản. Các trang thể hiện thông tin san khắc và hình thức của từng cuốn đã phản ánh điều đó. Do vậy, có thể hình dung ra được phương thức thực hiện việc in ấn bộ sách này như sau:

- Lựa chọn những bộ sách phù hợp về mặt nội dung, đồng thời phải có bộ ván đầy đủ (tại thời điểm in, năm 1940s)
- Khắc ván cho 4 trang thông tin chung, thống nhất trong toàn bộ.

- In các trang thông tin + in phần nội dung ruột sách, gộp 2 phần với nhau thành tập hoàn chỉnh.

Bộ sách được thực hiện in ấn theo phương thức này sẽ vừa có sự thống nhất cơ bản về kết cấu và thông tin đội ngũ thực hiện, đồng thời tận dụng tối đa các bộ ván hiện có sẵn tại các nơi tàng bản, không tốn thêm chi phí và thời gian tổ chức khắc mới bộ ván, nhanh chóng in được sách với số lượng lớn để đáp ứng nhu cầu phát hành rộng khắp trong thời gian ngắn.

3. Vai trò của bộ sách đối với phong trào Chấn hưng Phật giáo ở Bắc Kỳ

3.1 Các nhân vật được lưu danh trong việc tổ chức in ấn bộ sách

Như ở phần trước đã nêu, Ban chứng minh đạo sư của bộ sách gồm 6 vị:

Cảnh Linh tự Hoà thượng Thích Quang Minh: chùa Cảnh Linh (Trà Lũ Bắc, Xuân Trường, Nam Định).

Hưng Long tự Hoà thượng Thích Thanh Thịnh 興隆寺和尚釋清盛: chùa Phúc Chính (Ninh Bình), đệ tử của ngài Thanh Hanh, phó giám chùa Vĩnh Nghiêm, tính đến năm 1932, ngài là tăng cang duy nhất ở miền Bắc. (4)

Bảo Khâm tự Hoà thượng Thích Doãn Hải 寶龕寺和尚釋允諧: chùa Tế Cát (Hà Nam), kiêm trụ trì chùa Quán Sứ, phó chủ san của tờ Đuốc Tuệ.

Hương Sơn động Thiên Trù tự Hoà thượng Thích Thanh Tích 香山崗天厨寺和尚釋清積: chùa Hương (Mỹ Đức, Hà Tây cũ), thầy của các ngài Tố Liên, Thanh Chân.

An Ninh tự Hoà thượng Thích Tâm Đức 安寧寺和尚釋心德: tổ Đăng, thuộc tổ đình chùa Trăm Gian, có tham gia quản lý/trưởng tọa chùa Trăm gian (Hải Dương).

Tuệ Tạng thiền sư Thích Thanh Thuyên 慧藏禪師釋清詮: chùa Côn tức chùa Quy Hồn (Hải Hậu, Nam Định), một trong những luật sư nổi tiếng đương thời.

Đây đều là các vị cao tăng thạch đức, nổi tiếng về sở học uyên thâm, đều ở trong ban cố vấn chính thức và dự khuyết của Hội Phật giáo Bắc Kỳ.

Về thông tin tác giả của 8 đầu sách trong bộ như sau (5):

+ *Bát nhã trực giải và Pháp hoa đề cương*: Đạo Tôn Minh Chính thiền sư chùa Bích Động (Ninh Bình) soạn, mỗi bộ sách gồm 01 cuốn. Ván chùa Bích Động.

+ *Chư kinh nhật tụng*: Tổ Bồ Đề soạn trên cơ sở bản của ngài Vân Thê Châu Hoàng đính tập – Đỉnh Hồ Sơn thiền sư tái trị, gồm 02 cuốn. Ván chùa Bồ Đề.

+ *Thụ giới nghi phạm tổng tập*: Tổ Bồ Đề soạn, gồm 02 cuốn. Ván chùa Bồ Đề.

+ *Lễ tụng hành trì tập yếu chư nghi*: Giác Linh hoà thượng (ngài Thanh Lịch) biên tập, gồm 01 cuốn. Ván chùa Vĩnh Khánh (xã An Đông - An Duệ, tổng An Ninh, huyện Thanh Lâm, phủ Nam Sách, tỉnh Hải Dương).

+ *Trần triều dật tồn Phật điển lục*: Tập hợp một số tác phẩm từ thời Trần, gồm *Thượng sĩ ngữ lục*, *Tam tổ thực lục*, *Thiền đạo yếu học*, *Bản hạnh ngữ lục (Tổ gia thực lục)*, ván in do ngài Diệu Trạm trụ trì chùa Pháp Vũ trùng san, ngài Thanh Hanh kiểm hiệu, gồm 01 cuốn.

+ *Khóa hư*: vua Trần Thái Tông soạn, gồm 01 cuốn. Ván chùa An Ninh, niên đại Minh Mệnh Canh Tý (1840).

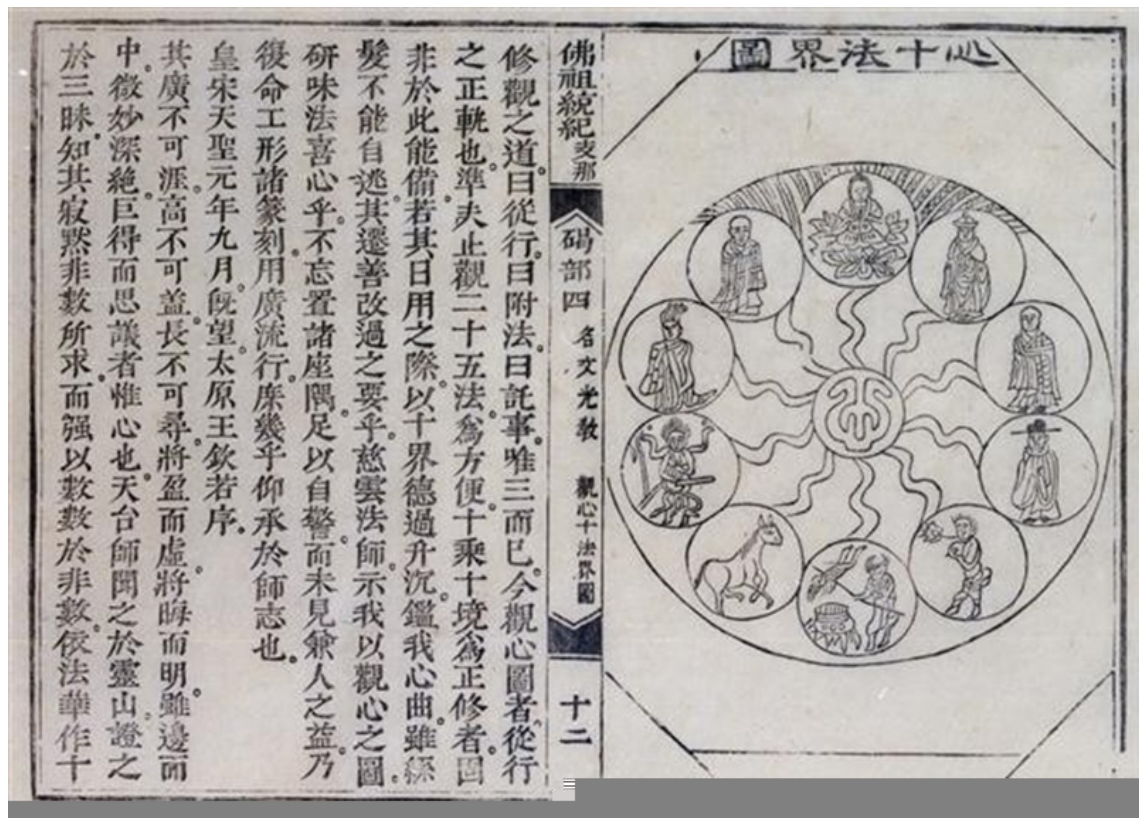
+ *Kế đăng lục*: Tổ Như Sơn soạn, Phúc Điền hoà thượng biên tập, gồm 01 cuốn.

Về sự tham gia của trường Viễn Đông Bác Cổ (EFEO) trong việc in ấn kinh sách này, không thể không nói tới vai trò của học giả Trần Văn Giáp. Ông là một trong những yếu nhân của Hội Phật giáo Bắc Kỳ ngay từ những ngày đầu thành lập Hội. Được thụ hưởng nền giáo dục của cả Hán học và Tây học (con trai của một vị quan nhà Nguyễn, du học ở Sorbonne), làm trợ lý khoa học hạng 5 trong trường Viễn Đông Bác Cổ - “cơ quan nghiên cứu phương Đông dành riêng cho lịch sử, khảo cổ, ngôn ngữ học, dân tộc học, địa lý, vật lý và con người” và chịu trách nhiệm về phong Phật học của trường Bác Cổ. Sau khi Hội Phật giáo Bắc Kỳ ra đời, ông là cầu nối giữa Hội Phật giáo với trường Viễn Đông Bác Cổ, cũng như Hội Phật giáo và chư tăng ngoại quốc (6).

Bộ sách được in dưới sự bảo trợ của Viện Viễn Đông Bác Cổ, sau khi in xong, theo thông tin trên tờ Đuốc Tuệ, trường Bác Cổ có biếu lại Hội 200 bộ, để có vị nào muốn thỉnh thì cúng lại một số tiền là 120p00 (một trăm hai mươi đồng) để lấy tiền in tiếp tục các bộ sa (7).

Mặc dù trên trang thông tin cuối sách (tiếng Pháp) ghi “Hanoi 1943”, tuy nhiên theo thông tin quảng cáo cho bộ sách trên tờ Đuốc Tuệ lại cho thấy thời điểm sớm hơn 1943: “13 Décembre 1941” (13/12/1941), như vậy có thể đoán định bộ sách gồm 8 đầu sách đã nêu được thực hiện in ấn từ những năm 1940 - 1943, và nếu có dự kiến in thêm các đầu sách khác thì phải thuộc về kế hoạch sau năm 1943, bởi tên các sách trong bộ được in cố định ngay đầu sách, và hiện chưa tìm thấy bản sách nào có ghi tên của các cuốn ngoài các cuốn đã nêu.

3.2 Việc tuyển chọn các đầu sách trong bộ



Hình mang tính minh họa. Nguồn: Internet

Như đã trình bày ở trên, việc lựa chọn các đầu sách để đưa vào bộ *Tùng san* không phải là sự lựa chọn ngẫu nhiên. Có thể nhận thấy một số điểm chung của các đầu sách này:

- Bộ ván còn đầy đủ ở nơi tàng bản (thời điểm 1940s)
- Nơi tàng bản là các chùa mà chư tăng ni tham gia tích cực trong phong trào Chấn hưng Phật giáo của Bắc Kỳ.
- Nội dung và đề tài của các sách liên quan mật thiết với chương trình giảng dạy, giáo dục trong hệ thống đào tạo của tăng đoàn, do Hội Phật giáo Bắc Kỳ đề ra.
- Các sách không phải là các kinh nguyên bản, mà gồm 3 loại sau:
 - + Sách phục vụ cho việc hỗ trợ đọc – hiểu kinh điển, giúp ích cho chư tăng ni trong quá trình học tập, hành trì (*Pháp hoa đề cương, Bát nhã trực giải*)
 - + Sách thể hiện nỗ lực và mục tiêu thống nhất quy cách hành trì trong nền nếp tu học (*Chư kinh nhật tụng, Thụ giới nghi phạm tổng tập, Lễ tụng hành trì tập yếu chư nghi*)

+ Sách thể hiện rõ quan điểm tìm về nguồn cội Phật giáo Trúc Lâm và xác lập hệ truyền thừa của chư Tổ Việt Nam (*Khoá hư lục, Trần triều dật tồn Phật điển lục, Kế đăng lục*)

Đặt trong bối cảnh phong trào chấn hưng Phật giáo Bắc Kỳ, sẽ thấy sự ra đời của bộ sách là sản phẩm thể hiện rõ ràng quan điểm của các thành viên Hội, tôn chỉ mục đích của Hội: vừa bảo tồn giá trị di sản của chư Tổ, vừa nỗ lực chấn chỉnh hoạt động của tăng đoàn, đồng thời xác lập hệ thống sách vở phục vụ công tác giáo dục đào tạo lâu dài cho Hội. Trong danh mục các bài viết trên *Đuốc Tuệ*, có thể thấy nội dung và bản dịch sang tiếng Việt (chữ Quốc ngữ) của các tác phẩm này được lần lượt đăng tải từng phần trong nhiều số, thời gian dài, và trở thành bộ phận nội dung diễn giảng, thuyết trình của các thầy giáo thọ, diễn giả trên khắp miền Bắc.

Một điểm nữa đáng ghi nhận của bộ sách, đó là trong hoàn cảnh những năm 1940s, điều kiện kinh tế đất nước khi đó gặp nhiều khó khăn, cơ sở vật chất thiếu thốn, tuy nhiên các sách được in ấn cẩn chu, giấy sử dụng loại tốt trong điều kiện có thể: ruột in dùng giấy dó cùng loại, đóng bìa dày đồng phục màu vàng chứ không lôm nhôm tùy tiện, khổ sách tương đối thống nhất (chênh lệch kích thước không đáng kể). Do đó, qua thời gian gần 1 thế kỷ, đến nay nhiều nơi vẫn giữ được bản in sách đẹp, nguyên vẹn. Đó là sự nỗ lực không thể phủ nhận, không phải bộ sách in nào cũng làm được, nhất là với quy mô in lên đến hàng nghìn cuốn như bộ *Việt Nam Phật điển tùng san*.

Kết luận

Trải qua gần 1 thế kỷ từ khi ra đời, bộ sách Việt Nam Phật điển tùng san vẫn giữ nguyên giá trị. Bộ sách là minh chứng cho một thời kỳ nhiều thăng trầm của lịch sử Phật giáo Việt Nam, với những nền móng tư tưởng quan trọng cho các công tác tổ chức của Giáo hội Phật giáo Việt Nam sau này.

Trong bối cảnh giao thời ấy, bộ sách đã phát huy tốt những vai trò quan trọng:

- Bảo tồn và phát huy giá trị di sản thư tịch của tiền nhân,
- Công cụ, tài liệu học tập, giảng dạy trong hệ thống giáo dục đào tạo của của tăng đoàn,
- Đưa ra khung thống nhất đối với nền nếp hành trì, tu học trong chùa (khoá tụng, lễ nghi, giới luật),
- Cung cấp tư liệu gốc, đặt nền móng cho hoạt động dịch thuật thư tịch, từng bước thúc đẩy hoạt động chuyển ngữ thư tịch của tiền nhân từ chữ Hán sang

chữ Quốc ngữ, đưa Phật giáo từng bước theo kịp với sự phát triển của thời đại và sự thay đổi của thể chế chính trị,

Với những ý nghĩa và giá trị quan trọng đó, bộ sách Việt Nam Phật điển từng san thực sự là một di sản của tiền nhân cần được trân trọng, gìn giữ và tiếp tục duy trì phát huy vai trò trong thời đại ngày nay.

Tác giả: **Ths Trần Minh Ánh**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội.

Chú thích:

- 1) Dự án Kinh điển phương Đông, Viện Trần Nhân Tông, Đại học Quốc gia Hà Nội
- 2) Trần Trọng Dương (2022), *Nam Việt thần kỳ hội lục*, NXB Đại học Sư Phạm, Hà Nội, tr.11. Xem thêm: *Nam Việt thần kỳ hội lục* 南越神祇會錄, ký hiệu A.761, Viện Nghiên cứu Hán Nôm.
- 3) Nguyễn Lang (2022), *Việt Nam Phật giáo sử luận*, Tập 3, NXB Hồng Đức, Hà Nội, tr.124.
- 4) Theo: Ninh Thị Sinh (2020), *Phong trào chấn hưng Phật giáo ở Bắc Kỳ. Trường hợp Hội Phật giáo (1934-1945)*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.37.
- 5) Tổng hợp thông tin trong bản in các sách này, kết hợp với: “Một kho pháp bảo vô giá của nước nhà”, *Đuốc Tuệ*, số 229-230, trang bìa 4.
- 6) Theo: Ninh Thị Sinh (2020), *Phong trào chấn hưng Phật giáo ở Bắc Kỳ. Trường hợp Hội Phật giáo (1934-1945)*, tldđ, tr.263.
- 7) “Một kho pháp bảo vô giá của nước nhà”, tldđ.

Tài liệu tham khảo:

- 1] Bộ *Đuốc Tuệ* (1936-1945).
- 2] Nguyễn Lang (2022), *Việt Nam Phật giáo sử luận*, bộ 3 tập, NXB Hồng Đức, Hà Nội.
- 3] Ninh Thị Sinh (2020), *Phong trào chấn hưng Phật giáo ở Bắc Kỳ. Trường hợp Hội Phật giáo (1934-1945)*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- 4] Trần Trọng Dương (2022), *Nam Việt thần kỳ hội lục*, NXB Đại học Sư Phạm, Hà Nội.

- 5] Trần Văn Giáp, *Phật giáo Việt Nam*, Tuệ Sỹ dịch (1968), Ban Tu thư viện Đại học Vạn Hạnh, Sài Gòn.
- 6] Văn bia tháp chùa Cảnh Linh (Trà Lũ Bắc, Nam Định).
- 7] *Bát nhã trực giải* 般若直解, HN00000001, Viện TTKHXXH.
- 8] *Pháp hoa đề cương* 法華提綱, HN00000036, Viện TTKHXXH.
- 9] *Chư kinh nhật tụng* 諸經日誦, HN00000059, Viện TTKHXXH.
- 10] *Lễ tụng hành trì tập yếu chư nghi* 禮誦行持集要諸儀, HN00000112, Viện TTKHXXH.
- 11] *Thụ giới nghi phạm tổng tập* 授戒儀範總集, HN00000162, Viện TTKHXXH.
- 12] *Trần triều dật tồn Phật điển lục* 陳朝佚存佛典錄, HN00000320, Viện TTKHXXH.
- 13] *Khóa hư - Trần Thái Tông ngự chế* 課虛——陳太宗御製, HN00000344, Viện TTKHXXH.
- 14] *Kế đăng lục* 繼燈錄, HN00000132, Viện TTKHXXH.
- 15] *Nam Việt thần kỳ hội lục* 南越神祇會錄, A.761, Viện Nghiên cứu Hán Nôm.